

Bản án số: 197/2019/HS-PT
Ngày 23 tháng 4 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Huynh

Các Thẩm phán: Ông Lê Hoàng Tấn

Bà Trần Thị Hoà Hiệp

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Vi Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 474/2017/TLPT-HS ngày 19 tháng 9 năm 2017 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2017/HS-ST ngày 08/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo bị kháng nghị:

Lê Hữu M, sinh năm 1985 tại tỉnh Hà Tĩnh; huyện Đăk Mil, tỉnh Đắk Nông; trình độ học vấn: 08/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Lê Hữu C và bà Hoàn Thị H; có vợ là bà Trần Thị H1 và 02 con; nhân thân: ngày 15/8/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil xử phạt 06 triệu đồng về tội đánh bạc; bị bắt tạm giữ từ ngày 19/1/2017 đến ngày 23/1/2017 được tại ngoại, hiện tại ngoại – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 19/01/2017, Lê Hữu M và Nguyễn Khắc Stói nhà Nguyễn Văn M1 để rủ M1 đánh bạc. M1 đồng ý và gọi điện rủ thêm Vi

Văn T cùng tham gia đánh bạc. Khoảng 15 giờ cùng ngày, T đến nhà M1 cả nhóm thống nhất đánh bạc sát phạt thắng thua bằng hình thức đánh liêng. Nguyễn Văn M1 đi mua 10 bộ bài tú lơ khơ rồi về nhà trải chiếu để 04 người ngồi đánh bạc. Mỗi người bỏ ra 5.000.000 đồng gọi là (chén) để đánh bạc. Khi nào hết chén thì nghỉ hoặc bỏ thêm để đánh tiếp. Khi đi đánh bạc, Nguyễn Khắc S mang theo 10.000.000 đồng, Lê Hữu M mang theo 2.100.000 đồng nên vay của S 5.000.000 đồng để đầu chén bạc, Vi Văn T mang theo số tiền 7.600.000 đồng, Nguyễn Văn M1 đầu chén số tiền 5.000.000 đồng.

Hình thức đánh bạc: Mỗi người được chia 03 lá bài, quy ước như sau: Nếu tính điểm cộng trên 03 cây bài, 0 điểm là thấp nhất, 9 điểm là cao nhất; nếu tính 03 lá bài tây là J, Q, K thì tùy chất cơ, rô, chuồn, bích; liêng là 03 cây liên tiếp nhau, liêng A – 2 – 3 là nhỏ nhất; liêng Q – K – A là lớn nhất; khạp là 03 lá bài giống nhau, khạp A-A-A lớn nhất, khạp 2-2-2 là nhỏ nhất. Để tính thắng thua thì quy ước khạp là lớn nhất đến liêng đến 03 lá bài tây và thấp nhất là tính điểm. Mỗi ván mỗi người bỏ ra số tiền 50.000 đồng để làm tiền đặt cược (gọi là tiền đường), người thắng ván trước được chia bài và bắt đầu tố. Mỗi ván tố thấp nhất 50.000 đồng, cao nhất là toàn bộ số tiền trong chén đầu đánh bạc, nếu ai theo thì người cao điểm nhất thắng, ai ko theo thì thua số tiền trên chiếu bạc. Người nào thắng được số tiền trên 500.000 đồng/ván thì phải nộp cho Mẽ 50.000 đồng tiền xâu.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi M1, T, S, M đang đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra (CQCSĐT) Công an tỉnh Đắk Nông bắt quả tang. Tại thời điểm bị bắt, các bị cáo đã chơi được khoảng 100 ván, Nguyễn Văn M1 đang thắng được số tiền 1.000.000 đồng và thu xâu được 600.000 đồng, Vi Văn T thắng được 1.000.000 đồng, Lê Hữu M và Nguyễn Khắc S mỗi người thua 1.000.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, CQCSĐT thu giữ.

- Số tiền: 20.000.000 đồng, 10 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếu nhựa (thu được trên chiếu bạc);

- Thu giữ trên người Vi Văn T số tiền 2.600.000 đồng và trên người Lê Hữu M 2.100.000 đồng;

- 01 điện thoại Gionene màu vàng thẫm (thu giữ của Vi Văn T); 01 điện thoại Nokia màu tím xám (thu được của Nguyễn Văn M1).

Tại bản Cáo trạng số 38/CTr-VKS (P1) ngày 16/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 và tội “Gá bạc” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999; truy tố các bị cáo Lê Hữu M, Nguyễn Khắc S và Vi Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2017/HS-ST ngày 08/8/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M1 phạm tội “Đánh bạc” và tội “Gá bạc”; các bị cáo Lê Hữu M, Nguyễn Khắc S và Vi Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

1.1 Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M1 03 (Ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M1 01 (Một) năm tù về tội “Gá bạc”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 1999: tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Văn M1 phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt thi hành án được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2017 đến ngày 15/2/2017.

1.2 Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Lê Hữu M 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Hữu M cho Ủy ban nhân dân xã Đắk Sắk, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

1.3 Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự 1999; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc S15.000.000đồng (Mười lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Vi Văn T 15.000.000đồng (Mười lăm triệu đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 18/8/2017, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông có Quyết định kháng nghị số 06/KNPT-VKS-P1, kháng nghị một phần bản án sơ thẩm với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xử phạt tù giam đối với bị cáo Lê Hữu Mạnh.

Tại phiên toà phúc thẩm:

Quan điểm của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Về hình thức: Các thủ tục tố tụng đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, vụ án thụ lý năm 2017 đến năm 2019 mới xét xử là vi phạm tố tụng về thời gian chuẩn bị xét xử.

Về nội dung: Do ý thức coi thường pháp luật, với mục đích muốn kiếm tiền từ việc sát phạt thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bạc. Bị cáo có nhân thân xấu chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để phấn đấu, tu dưỡng trở thành người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội là thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Tòa án xử phạt bị cáo mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo là chưa có tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội, chưa đảm bảo mục đích của hình phạt cũng như chưa đáp ứng được yêu cầu công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm ở địa phương. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo Lê Hữu M trình bày: Bị cáo đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo sẽ không vi phạm pháp luật nữa. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn như vợ bị cáo mắc bệnh hiểm nghèo, con bị cáo còn nhỏ không ai chăm sóc. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra công khai tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng:

Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử các cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Bị cáo Lê Hữu M đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các vật chứng thu giữ; phù hợp với lời khai của bị cáo khác. Từ đó đủ cơ sở xác định vào khoảng 15 giờ ngày 19/01/2017, Nguyễn Văn M1, Lê Hữu M, Nguyễn Khắc S và Vi Văn T tập trung đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh liêng tại nhà của M1 huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông. Đến 22 giờ cùng ngày, thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 20.000.000 đồng, trên người Vi Văn T số tiền 2.600.000 đồng, trên người Lê Hữu M số tiền 2.100.000 đồng, tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 24.700.000 đồng.

[2.2] Bị cáo Lê Hữu M đã bị Toà án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xử phạt 6.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” vào ngày 15/8/2012, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội, lẽ ra phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo và thực sự ăn năn hối cải; cha của bị cáo tham gia tích cực vào các cấp chính quyền địa phương, nhiều năm liền được khen thưởng; gia đình của bị cáo hiện nay đặc biệt khó khăn. Vợ của bị cáo mắc bệnh hiểm nghèo, các con còn nhỏ, cháu lớn nhất sinh năm 2010, cháu nhỏ nhất sinh năm 2018. Nếu bị cáo bị bắt đi chấp hành hình phạt tù thì gia đình bị cáo càng lâm vào hoàn cảnh khó khăn thêm. Bị cáo có địa chỉ, nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Toà án cấp sơ thẩm xét xử phạt bị cáo 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo là đã thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước. Vì vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Lê Hữu M, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết

phải cách ly bị cáo Lê Hữu M ra khỏi đời sống xã hội, mà xử phạt bị cáo Lê Hữu M 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và thời gian thử thách phù hợp tại địa phương bị cáo cư trú cũng đủ tính răn đe, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo; đồng thời cũng tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai phạm của mình.

[3] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng nghị không được chấp nhận nên bị cáo Lê Hữu M không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

1. Bác toàn bộ kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông; giữ nguyên phần nội dung Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2017/HS-ST ngày 08/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông bị kháng nghị.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

2.1. Xử phạt bị cáo Lê Hữu M 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.2. Giao bị cáo Lê Hữu M cho Ủy ban nhân dân xã Đắk Sắk, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2.3. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2.4. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Hữu M không phải chịu.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2017/HS-ST ngày 08/8/2017 của Toà án nhân dân tỉnh Đắk Nông không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại TP.HCM(1);
- TAND tỉnh Đắk Nông(1);
- VKSND tỉnh Đắk Nông(1);
- Cục THADS tỉnh Đắk Nông(1);
- Công an tỉnh Đắk Nông(1);
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông(1);
- Bị cáo(1);
- UBND xã, Đắk Sắk, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông (thay cho việc thông báo bằng văn bản(1));
- Lưu VP (3), hồ sơ vụ án (1), (ĐTT,TTT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Huynh